

Số: 45/2019/QĐST-DS

Điện Biên Phủ, ngày 28 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 87/2019/TLST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2019;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Chu T (Tên khác: Chu Th); địa chỉ: Tổ dân phố 11, phường M, thành phố Đ, tỉnh B; người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Bà Bùi L; địa chỉ: Tổ dân phố 13, phường B, thành phố Đ, tỉnh B;

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị C; địa chỉ: Tổ dân phố 05, phường N, thành phố Đ, tỉnh B;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng V; người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh N - Chủ tịch hội đồng thành viên; người đại diện theo uỷ quyền: Bà Thào Thị D - Giám đốc chi nhánh thành phố Đ, tỉnh B; người đại diện theo uỷ quyền của bà Thào Thị D: Bà Đỗ Thị M - Giám đốc phòng giao dịch H, chi nhánh thành phố Đ, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị C có trách nhiệm trả cho bà Chu T số tiền nợ gốc 2.200.000.000 đồng (Hai tỷ hai trăm triệu đồng) trong tổng số tiền nợ 2.350.000.000 đồng (Hai tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng) tại giấy vay tiền ngày 01/12/2017; thời điểm trả nợ: Tháng 2 năm 2020; bà Chu T rút yêu cầu đòi với số tiền gốc 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) còn lại.

- Giữ nguyên biện pháp khẩn cấp tạm thời đã áp dụng theo quyết định số 05/2019/QĐ-BPKCTT ngày 26/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Tài sản đã phong tỏa của bà Nguyễn Thị C sẽ được dùng để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng số 8912LAV-2019.01023 ngày 20/6/2019; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày 13/6/2018 và phụ lục Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày 20/6/2019 trước, phần còn lại mới dùng để trả các khoản tiền phải trả khác (*Tài sản đã phong tỏa là quyền sử dụng đất tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số BG 048378; số vào sổ GCN: CH 29829; ngày 22/01/2016 do UBND thành phố Điện Biên Phủ cấp cho bà Nguyễn Thị C*).

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị C chịu toàn bộ 38.000.000 đồng (*Ba mươi tám triệu đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Trả lại cho bà Chu T 39.500.000 đồng (*Ba mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đã nộp theo biên lai số AA/2010/09316 ngày 20/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Nghĩa vụ chậm thi hành án: Khi đến hạn trả nợ, nếu bà Nguyễn Thị C không trả cho bà Chu T số tiền trên, thì kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Chu T cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải trả, hàng tháng bà Nguyễn Thị C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Trả lại cho bà Chu T 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) tiền bảo đảm đã nộp vào tài khoản phong tỏa số 8912601967015 tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP ĐBP;
- Tòa án tỉnh ĐB;
- Thi hành án dân sự TP.ĐBP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhung

